

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2017/HSPT

Ngày: 08 – 12 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
*Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Ông Nguyễn Hồng Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 98/2017/HSPT ngày 31 tháng 10 năm 2017 do có kháng cáo của người bị hại Liên Thanh L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo bị kháng cáo: VÕ HOÀNG V – sinh năm 1990; tên gọi khác: Vũ; đăng ký thường trú: Ấp M, xã L, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Ấp P, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Võ Văn K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1954; anh, chị em ruột có 02 người; có vợ là Lê Ngọc C và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/3/2017 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại có kháng cáo: Liên Thanh L, sinh năm 1969. (Có mặt).

Trú tại: Ấp T, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 21/8/2016, sau khi uống rượu xong, Võ Hoàng V điều khiển xe mô tô từ nhà cha mẹ ruột đến nhà của Nguyễn Thị Kim H ở ấp T, thị trấn B, huyện P để hỏi rõ việc H cho rằng V lấy tiền của Huệ bị mất trộm trước đó. Sau khi nói chuyện một lúc thì Huệ kêu V đi về nhưng V không về mà đi ra phía trước sân nhà H và có lời nói cự cãi qua lại với Huệ. Lúc này có bà Nguyễn Thị N (người cùng xóm) đi ngang thấy vậy nên vào khuyên V về nhưng V không chịu về và tiếp tục cự cãi với Huệ, trong lúc đang cự cãi thì V nhặt lấy cục gạch ống tự đập vào đầu mình, lúc này bà Ngân có khuyên V đến Trạm y tế thị trấn Búng Tàu để khâu vết thương nhưng V không đồng ý và bỏ đi, sau đó bà Ngân gọi điện cho ông Võ Văn K (cha ruột V) để thông báo cho ông Khương biết, còn V lên xe bỏ đi.

Sau khi điều khiển xe mô tô đi khoảng 30 phút thì V quay lại nhà của H nhưng H đóng cửa không ra. Cùng lúc này có ông K và bà N đến khuyên V đi về nhưng V không về. Lời qua tiếng lại V cầm chân đế chậu bông để gần đó đưa lên định đánh bà N nhưng được ông K và ông Liên Thanh L can ngăn nên V bỏ chân đế chậu bông xuống và dùng tay xô bà N té ngã. Liên lúc này Liên Hải N (con bà N) xông vào dùng tay đánh trúng vào mặt của V 02 – 03 cái. Thấy vậy ông K vào can ngăn, còn ông L vào ôm V lại thì N đánh V thêm 01 cái nữa. Sau đó V lên xe mô tô chạy về bãi tràm TP cùng ấp lấy con dao (loại dao dùng để chặt tràm) quay lại mục đích chém Ông L để trả thù vì ông L đã ôm V lại để cho N đánh. Khi đến gần nhà bà Ngân thì V gặp ông L đi bộ nên V cầm dao rượt đuổi chém ông L nhưng không được. Lúc này có ông Nguyễn Hải Đ và ông Châu Hoàng H ngụ cùng ấp xông vào khống chế lấy con dao. Sau đó V chụp lấy cái ly bằng thủy tinh (loại ly có quai) đang để trên bàn tiệc nhà ông Cảnh ở gần đó, V giơ lên định đánh ông L nhưng bị bà Trần Thị Đ (vợ ông L) dùng ghế Inox đỡ nên cái ly bị bể. Tiếp đó V cầm phần quai ly và thân ly bị bể sắc bén đánh trúng vào trán ông L một cái. Ông L ôm V và cả hai câu vật nhau thì V đánh trúng vào cánh tay phải ông L. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa ông L đến Trung tâm y tế thị xã N điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 01/TgT ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận thương tích đối với Liên Thanh L như sau: Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Vết thương phần mềm trán phải, vết thương cánh tay phải ảnh hưởng thẩm mỹ. Vật gây nên thương tích: Do vật sắc bén gây ra. Tổng tỷ lệ thương tích ảnh hưởng đến sức khỏe hiện tại là 12%. Gây cố tật hay không: Không xác định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Hoàng V có trách nhiệm bồi thường cho ông Liên Thanh L số tiền là 15.557.756đ khấu trừ 3.000.000đ mà bị cáo đã khắc phục trước đó còn lại bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 12.557.756đ. (Mười hai triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi sáu đồng).

Về án phí: Bị cáo Võ Hoàng V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 627.887đ (Sáu trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/9/2017, người bị hại Liên Thanh L kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt và tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần lên 30 tháng lương cơ sở.

Ngày 26/10/2017 bị cáo Võ Hoàng V có đơn kháng cáo quá hạn. Tại quyết định số 02/2017/HSPT-QĐ ngày 08/11/2017, Hội đồng hợp xét kháng cáo quá hạn quyết định không chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại Liên Thanh L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt

của người bị hại, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại Liên Thanh L có đơn kháng cáo. Xét kháng cáo của người bị hại đúng quy định tại các Điều 231, Điều 233 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Hoàng V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo, người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 21/8/2017, bị cáo Võ Hoàng V đã thực hiện hành vi gây thương tích cho người bị hại Liên Thanh L với tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe theo kết luận giám định là 12%. Xét thấy bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà dùng ly thủy tinh đánh vào trán và cánh tay gây thương tích cho người bị hại. Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm để phạm tội và hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hăng, xem thường pháp luật. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo của người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo nhưng không có tình tiết nào mới để xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị hại.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường tổn thất về tinh thần lên bằng 20 tháng lương cơ sở của người bị hại Liên Thanh L, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đồng ý bồi thường tổn thất về tinh thần theo yêu cầu của người bị hại. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị

hại, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Theo đó, buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại với tổng số tiền 33.757.756 đồng. Bao gồm: Chi phí điều trị, chi phí đi lại, tiền bồi thường mất thu nhập, tiền ăn của người bị hại và người nuôi bệnh, tiền công người nuôi bệnh trong thời gian điều trị là 7.757.756 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm bằng 20 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định là 26.000.000 đồng. Bị cáo được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường trước, còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 30.757.756 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248, khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin tăng nặng trách nhiệm hình sự của người bị hại Liên Thanh L.

Sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 45; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Võ Hoàng V và người bị hại Liên Thanh L. Bị cáo Võ Hoàng V phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Liên Thanh L với tổng số tiền 33.757.756 (ba mươi ba triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi sáu) đồng, được khấu trừ số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng mà bị cáo đã bồi thường trước, còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 30.757.756 (ba mươi triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi sáu) đồng.

Đối với số tiền 12.557.756 (mười hai triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi sáu) đồng bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006058 và số tiền 827.887 (tám trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi bảy) đồng bị

cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006059 ngày 12/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hậu Giang được giải quyết trong quá trình thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Hoàng V phải chịu 1.537.888 (một triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm tám mươi tám) đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/12/2017).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại; (2b)
- VKSND tỉnh Hậu Giang; (3b)
- PV27 CA tỉnh Hậu Giang; (1b)
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang; (1b)
- TAND huyện P; (3b)
- VKSND huyện P; (1b)
- Chi cục THADS huyện P; (1b)
- Công an huyện P; (1b)
- Công an xã nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Lưu: HSVA; THS; VP. (4b)

(Đã ký)

Nguyễn Hồ Tâm Tú